

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: /GPXD

1. Chủ đầu tư: Công ty TNHH Sài Gòn Max.
 - Địa chỉ liên hệ: Số 201, đường Lê Hồng Phong, phường Lê Hồng Phong, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
2. Được phép xây dựng công trình: Điểm dịch vụ du lịch, thuộc điểm số 10, tuyến du lịch - dịch vụ Quy Nhơn - Sông Cầu, Khu vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng Quy Nhơn Sea (Khu A).
 - Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.
 - Cơ quan thẩm định: Sở Xây dựng thẩm định điều chỉnh, bổ sung báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Điểm dịch vụ du lịch, thuộc điểm số 10, tuyến du lịch - dịch vụ Quy Nhơn - Sông Cầu, Khu vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng Quy Nhơn Sea (phần dân dụng) tại Thông báo kết quả thẩm định số 80/SXD-QLXDTĐ ngày 30/3/2021.
 - Đơn vị thiết kế xây dựng: Công ty TNHH tư vấn thiết kế và đầu tư xây dựng Trung Nghĩa (Mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00023675).
 - Chủ trì thiết kế kiến trúc: Ông Đào Ngọc Huy (số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng HCM-00056653).
 - Đơn vị thẩm tra thiết kế: Công ty TNHH Tư vấn công nghệ - môi trường và xây dựng M.T.C (Mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BID-00006436).
 - Chủ trì thẩm tra thiết kế kiến trúc: Ông Trần Đình Chiêu (số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng KTS-058-00100-A).
 - Gồm các nội dung như sau:
 - + Vị trí xây dựng: Thửa đất số 13, tờ bản đồ số 58, Quốc lộ 1D, khu vực 1, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Diện tích khu đất: 27.666,6m².
 - + Chỉ giới xây dựng: Các hạng mục công trình xây dựng phải đảm bảo nằm trong phần phạm vi ranh giới khu đất theo Quyết định số 4146/QĐ-UBND ngày 07/10/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 và Giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất số CN 536665 (Số vào sổ cấp GCN: CT07450) do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 01/4/2019.

- + Tổng diện tích sàn xây dựng công trình: 5.869,3m².
- + Mật độ xây dựng: 10,55%.
- + Hệ số sử dụng đất: 0,18 lần.
- Các hạng mục thuộc Khu A:
 - a) Nhà đón tiếp:
 - + Cao độ xây dựng tầng 1 (± 0.000) cao hơn nền sân: +0,45m.
 - + Diện tích xây dựng tầng 1: 285m².
 - + Tổng diện tích sàn xây dựng: 486m².
 - + Chiều cao công trình: 10,62m.
 - + Số tầng: 02 tầng.
 - b) Nhà hàng lớn:
 - + Cao độ xây dựng tầng 1 (± 0.000) cao hơn nền sân: +0,36m.
 - + Diện tích xây dựng tầng 1: 618m².
 - + Tổng diện tích sàn xây dựng: 1.250m².
 - + Chiều cao công trình: 9,86m.
 - + Số tầng: 02 tầng.
 - c) Biệt thự nghỉ dưỡng (Số lượng 03 căn):
 - + Cao độ xây dựng tầng 1 (± 0.000) cao hơn nền sân: +0,45m.
 - + Diện tích xây dựng tầng 1: 129m²/căn.
 - + Tổng diện tích sàn xây dựng: 264,3m²/căn.
 - + Chiều cao công trình: 7,65m.
 - + Số tầng: 02 tầng.
 - d) Bungalow biển (Số lượng 06 căn):
 - + Cao độ xây dựng tầng 1 (± 0.000) cao hơn nền sân: +0,2m.
 - + Diện tích xây dựng tầng 1: 97,2m²/căn.
 - + Chiều cao công trình: 3,8m.
 - + Số tầng: 01 tầng.
 - e) Nhà tắm - vệ sinh công cộng:
 - + Cao độ xây dựng tầng 1 (± 0.000) cao hơn nền sân: +0,1m.
 - + Diện tích xây dựng tầng 1: 64m².
 - + Chiều cao công trình: 4,9m.
 - + Số tầng: 01 tầng.
 - f) Trạm xử lý nước thải:

- + Cao độ xây dựng tầng 1 (± 0.000) cao hơn nền sân: +0,8m.
- + Diện tích xây dựng: 55m^2 .
- + Chiều cao công trình: 4,8m.
- + Số tầng: 01 tầng.

g) Nhà kỹ thuật (Nhà bơm PCCC) Khu A:

- + Cao độ xây dựng tầng 1 (± 0.000) cao hơn nền sân: +0,2m.
- + Diện tích xây dựng tầng 1: 148m^2 .
- + Tổng diện tích sàn xây dựng: 296m^2 .
- + Chiều cao công trình: 8,5m.
- + Số tầng: 02 tầng.

h) Khách sạn (số lượng 02 căn):

- + Cao độ xây dựng tầng 1 (± 0.000) cao hơn nền sân: +0,47m.
- + Diện tích xây dựng tầng 1: $446\text{m}^2/\text{căn}$.
- + Tổng diện tích sàn xây dựng: $892\text{m}^2/\text{căn}$.
- + Chiều cao công trình: 9,87m.
- + Số tầng: 02 tầng.

i) Chòi cắm trại (số lượng 8 căn):

- + Cao độ xây dựng tầng 1 (± 0.000) cao hơn nền sân: +0,2m.
- + Diện tích xây dựng: $12\text{m}^2/\text{căn}$.
- + Chiều cao công trình: 4,9m.
- + Số tầng: 01 tầng.

j) Gym - Spa:

- + Cao độ xây dựng tầng 1 cao hơn nền sân: +0,3m.
- + Diện tích xây dựng tầng 1: 125m^2 .
- + Tổng diện tích sàn xây dựng: $276,2\text{m}^2$.
- + Chiều cao công trình: 8,06m.
- + Số tầng: 02 tầng.

k) Food court (số lượng 4 căn):

- + Cao độ xây dựng tầng 1 (± 0.000) cao hơn nền sân: +0,8m.
- + Diện tích xây dựng: $40\text{m}^2/\text{căn}$.
- + Chiều cao công trình: 5,6m.
- + Số tầng: 01 tầng.

l) Nhà bảo vệ (Khu A):

- + Cao độ xây dựng tầng 1 (± 0.000) cao hơn nền sân: +0,2m.
- + Diện tích xây dựng: 26m².
- + Chiều cao công trình: 4,9m.
- + Số tầng: 01 tầng.

3. Giấy tờ về đất đai: Giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất số CN 536665 (Số vào sổ cấp GCN: CT07450) do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 01/4/2019.

4. Văn bản pháp lý:

- Văn bản số 7022/UBND-TH ngày 90/11/2018 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Điểm Dịch vụ du lịch số 10 của Công ty TNHH Sài Gòn Max.

- Văn bản số 842/UBND-KT ngày 16/3/2016 của UBND tỉnh về việc giới thiệu địa điểm để Công ty TNHH Sài Gòn Max chuẩn bị đầu tư xây dựng Điểm Dịch vụ du lịch số 10, tuyến du lịch - dịch vụ Quy Nhơn - Sông Cầu.

- Quyết định số 4146/QĐ-UBND ngày 07/10/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Điểm du lịch thuộc điểm số 10, tuyến Du lịch - Dịch vụ Quy Nhơn - Sông Cầu.

- Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 179/TD-PCCC ngày 17/6/2021 của Phòng Cảnh sát Phòng cháy Chữa cháy và Cứu nạn Cứu hộ - Công an tỉnh Bình Định.

- Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường số 01/GXN-UBND ngày 18/01/2021 của UBND thành phố Quy Nhơn.

- Giấy phép thi công số 46/GPTC-CQLĐBIII ngày 21/5/2019 của Cục Quản lý đường bộ III - Tổng Cục đường bộ Việt Nam cấp cho công trình Nút giao đường dẫn ra vào Điểm du lịch thuộc điểm số 10, tuyến du lịch - dịch vụ Quy Nhơn - Sông Cầu nối với QL.1D vị trí Km20+300 phía trái tuyến QL.1D, tỉnh Phú Yên.

- Kết quả thẩm tra số 19/TT-M.T.C ngày 27/4/2021 của Công ty TNHH tư vấn công nghệ - môi trường và xây dựng M.T.C về việc báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng công trình.

- Quyết định số 14/QĐ-SGM ngày 10/7/2021 của Công ty TNHH Sài Gòn Max về việc phê duyệt dự án Điểm dịch vụ du lịch, thuộc điểm số 10, tuyến du lịch - dịch vụ Quy Nhơn - Sông Cầu, Khu vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng Quy Nhơn Sea.

- Quyết định số 15/QĐ-SGM ngày 12/7/2021 của Công ty TNHH Sài Gòn Max về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình Điểm dịch vụ du lịch, thuộc điểm số 10, tuyến du lịch - dịch vụ Quy Nhơn - Sông Cầu, Khu vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng Quy Nhơn Sea.

5. Chủ đầu tư phải thực hiện đúng theo nội dung cấp phép và các yêu cầu tại trang 6 của Giấy phép xây dựng này. Giấy phép xây dựng này thay thế Giấy phép xây dựng số 18/GPXD ngày 07/4/2020 của Sở Xây dựng Bình Định.

6. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng công trình trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp. Trước thời điểm giấy phép xây dựng hết hiệu lực khởi công xây dựng, nếu công trình chưa được khởi công thì chủ đầu tư phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Chủ đầu tư;
- Cục thuế tỉnh Bình Định;
- UBND thành phố Quy Nhơn;
- UBND phường Ghềnh Ráng;
- P. QLXD và VLXD;
- Thanh tra Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, P. QH-KT. Tài

GIÁM ĐỐC

Trần Viết Bảo

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này; thực hiện đầy đủ thủ tục đầu nối giao thông theo quy định.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

Bình Định, ngày tháng năm.....

GIÁM ĐỐC